

Bản án số: 08/2020/HS-ST
Ngày 21/5/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO LẠC - TỈNH CAO BẰNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tô Thị Thùy Ngân

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Dương Thị Lầu

Ông La Văn Gia

- Thư ký phiên tòa: Bà Đàm Thị Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Mạc Thị Thời - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 08/2020/TLST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2020/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2020 đối với:

Bị cáo **Hoàng Văn H**, sinh ngày 12/11/1984

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ X, thị trấn Y, huyện H, tỉnh Cao Bằng.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Nùng; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Hoàng Văn H1, sinh năm 1959 và bà Mã Thị S, sinh năm 1964; Vợ Nguyễn Hồng H2, sinh năm 1984; Con: 03 (Ba) con, con cả sinh năm 2007, con út sinh năm 2019.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 04/11/2009 bị Trưởng Công an thị trấn Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng xử phạt vi phạm hành chính mức hình phạt là 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) về hành vi đánh bạc (Đã được xóa).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, sau đó là tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng từ ngày 15/01/2020 đến nay (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

* *Bị hại:* Bà Nông Thị L1, sinh năm 1965; Nơi cư trú: Tổ dân phố 2, thị trấn B, huyện B, tỉnh Cao Bằng (Có mặt tại phiên tòa);

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Hoàng Văn H3, sinh năm 1959; Nơi cư trú: Tổ X, thị trấn Y, huyện H, tỉnh Cao Bằng (Có mặt tại phiên tòa);

* *Người làm chứng:*

- Ông Trần Văn T, sinh năm 1992; Nơi cư trú: Tổ dân phố 2, thị trấn B, huyện B, tỉnh Cao Bằng (Vắng mặt tại phiên tòa, không có lý do);

- Ông Trần Đức H, sinh năm 1995; Nơi cư trú: Tổ dân phố 2, thị trấn B, huyện B, tỉnh Cao Bằng (Vắng mặt tại phiên tòa, không có lý do);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 14/01/2020, Hoàng Văn H một mình điều khiển xe máy Honda Wave alpha, biển kiểm soát: 11H1 - 202.77 màu xanh-đen đi từ nhà ở tổ X, thị trấn Y, huyện H, tỉnh Cao Bằng đến huyện B với mục đích vào nhà ông Vũ Ngọc L tại Tổ dân phố 2, thị trấn B, huyện B, tỉnh Cao Bằng đòi tiền khoảng 15.000.000 đồng (Mười năm triệu đồng) đến 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng). Để thực hiện mục đích của mình trước khi đi H chuẩn bị: 01 (Một) khẩu súng hơi bắn đạn bi, 01 (Một) chiếc đèn pin tự vệ, 01 (Một) lọ thuốc dạng xịt để vào trong túi giấy màu đỏ vàng. Bên trong túi giấy đã có sẵn: 01 (Một) cái ô, 01 (Một) con dao rọc giấy, 02 (Hai) cuộn băng dính gồm 01 cuộn nhỏ màu đen, 01 cuộn to màu xanh. Đến gần Đồn Biên phòng C, huyện T, đoạn đường vắng H dừng xe tháo biển số xe cho vào túi nilon màu đen rồi tiếp tục điều khiển xe đến thị trấn B khoảng 12 giờ, H vào quán nước ngồi. Đến khoảng 15 giờ ngày 14/01/2020 H đi xe máy loanh quanh thị trấn B quan sát nhà ông Vũ Ngọc L, thấy nhà ông L đóng cửa nên H đi vào Nhà nghỉ NQ thuộc Tổ dân phố 6, thị trấn B ngủ qua đêm tại đây.

Khoảng 11 giờ 20 ngày 15/01/2020 H trả phòng ở nhà nghỉ để đến nhà ông L, do sợ bị phát hiện nên H đã ngụy trang mặc một áo khoác màu xám, trùm đầu, đầu đội mũ lưỡi trai màu đen, đeo khẩu trang, đeo găng tay, đeo kính và mang theo túi giấy màu đỏ vàng. Khi đi đến bãi đất trống gần Đại đội Cơ động C1 thuộc Tổ dân phố 4, thị trấn B, H tháo 02 (Hai) gương chiếu hậu xe máy rồi bỏ vào túi nilon chứa biển số xe mà H đã tháo trước đó đem cất giấu. Hùng điều khiển xe máy đến nhà ông Vũ Ngọc L, mục đích H tìm gặp ông L để nhắc lại chuyện cũ giữa ông L và vợ cũ của H có quan hệ bất chính, đòi ông L một khoản tiền khoảng 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng) đến 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) thì H sẽ không nhắc chuyện này nữa. H gõ cửa nhưng không thấy ai ra mở cửa nên H tự ý mở cửa vào nhà, trong phòng khách không có ai. Do quan sát từ trước nên H biết trong nhà có camera, H cầm ghế từ bên tay phải sang bên tay trái, tránh camera để ngồi chờ.

Khi đó, bà L1 từ trong bếp đi lên, H nói "Cô ngồi xuống đây", "Cô L1 ngồi xuống" mục đích để H nói chuyện, H sẽ đòi một khoản tiền, nhưng bà L1 không hợp tác. Vì bà L1 không ngồi xuống để nói chuyện nên H đã rút súng ra với mục đích uy hiếp tinh thần và vẫy tay nói "Ngồi xuống" để bà L1 ngồi nói chuyện và

làm theo yêu cầu của H. Khi thấy H rút súng ra bà L1 đã chạy về phía bếp và hô các con xuống giúp. H đuổi theo, súng cướp cò bắn 01 (Một) viên đạn về phía bà L1, bà L1 chạy ra cửa bếp, H quay lại chạy ra cửa chính, nổ máy xe máy để tàu thoát thì bị bà L1 và người dân giữ lại.

Trước đó, vào giữa tháng 12/2019 H một mình đến nhà ông L tại thị trấn B thì không gặp ông L mà chỉ gặp bà L1. H nói với bà L1 là ông L có mối quan hệ bất chính với vợ H, H có tin nhắn của hai người. H yêu cầu bà L1 cho Hùng một khoản tiền nhưng bà L1 không đồng ý. Sau đó, H xin phép bà L1 đi về và bảo bà L1 suy nghĩ, nếu muốn H sẽ quay lại.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lạc đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 07 ngày 14/02/2020 trưng cầu giám định những vật chứng sau: 01 (Một) khẩu súng màu đen thân súng bằng kim loại và 01 (Một) băng tiếp đạn màu đen; 01 (Một) viên nhựa hình tròn màu xanh thu tại hiện trường và 05 (Năm) viên nhựa hình tròn màu xanh. Tại Bản kết luận giám định số 22-GĐKTHS ngày 21/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: Súng gửi giám định là súng hơi bắn đạn bi có đường kính 06mm, không phải vũ khí quân dụng, hiện tại súng trong tình trạng hoạt động bình thường. Mẫu gửi giám định 01 (Một) viên nhựa hình tròn màu xanh thu tại hiện trường và 05 (Năm) viên nhựa hình tròn màu xanh đều là đạn bi nhựa đường kính 5,9mm; không phải đạn quân dụng. Hoàn lại đối tượng gửi giám định cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng.

Ngày 20/02/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lạc ra Quyết định trưng cầu giám định số 08 trưng cầu: 01 lọ thủy tinh màu nâu bên trong chứa chất lỏng, bên ngoài có chữ nước ngoài ISOFLURANE FORANE. Tại Bản kết luận giám định số 984/C09-P4 ngày 09/03/2020 của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Chất lỏng chứa bên trong lọ thủy tinh màu nâu, bên ngoài có chữ nước ngoài "ISOFLURANE FORANE" gửi giám định không tìm thấy Isofluran và các chất gây mê qua đường hô hấp: Diethyl ether; Nitrogen oxyd (N2O), Cloroform, Halothan, Isofluran, Sevofluran, Desfluran, Enfluran, Methoxyflura. Hoàn lại toàn bộ mẫu vật còn lại sau giám định.

Tại cơ quan điều tra bị cáo Hoàng Văn H khai nhận: Vợ cũ của H là bà Long Thị G thừa nhận với H về việc có quan hệ bất chính với ông Vũ Ngọc L (vợ là bà Nông Thị L1), bà G muốn ly hôn với H để đến với ông L. Năm 2015 bà G ly hôn với H, H nuôi 02 (Hai) con chung. Khoảng cuối năm 2019, nhìn thấy con buồn tủi vì nhớ mẹ nên H âm ức, nghĩ lại chuyện cũ, H cho rằng vì ông L nên các con H mới bị mẹ bỏ rơi. H nảy sinh ý định đến nhà ông L để đòi một khoản tiền do bản thân H biết ông L là Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện B, tỉnh Cao Bằng. H nghĩ ông L và vợ biết chuyện ông L có tình cảm với người khác thì sợ mất danh dự nên H sẽ đòi được một khoản tiền từ ông L hoặc làm cho vợ ông L ghen tuông dẫn đến gia đình lục đục. Ngày 14/01/2020, H một mình điều khiển xe máy từ nhà tại thị trấn Y, huyện H đến thị trấn B, huyện B với mục đích vào nhà ông L để nói chuyện. H mang theo 01 (Một) khẩu súng bằng nhựa bắn đạn bi, 01 (Một) đèn pin tự vệ để vào trong túi giấy màu vàng đỏ, bên trong túi giấy có sẵn ô, dao rọc giấy, băng dính và 01 (Một) lọ thuốc dạng xịt H dùng

cho bản thân vì H mất ngủ. Khi đi đến đoạn đường vắng gần Đồn biên phòng C, H tháo biển số xe cho vào túi nilon màu đen. Đến chiều cùng ngày H đến thị trấn B, quan sát thấy nhà ông L đóng cửa, H thuê phòng nghỉ tại nhà nghỉ NQ. Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 15/01/2020 H ngụy trang bằng cách đội mũ, đeo khẩu trang, đeo gang tay và mang theo túi giấy màu đỏ vàng đến nhà ông L. Mục đích H tìm gặp ông L để nhắc lại chuyện cũ giữa ông L và vợ cũ của H, đòi ông L một khoản tiền khoảng 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng) đến 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) thì H sẽ không nhắc chuyện này nữa. H gõ cửa nhưng không thấy ai ra mở cửa nên H tự ý mở cửa vào nhà nhưng không thấy ai ở trong phòng khách. Do quan sát từ trước nên H biết trong nhà có camera, H cầm ghế từ bên tay phải sang bên tay trái góc khuất camera để ngồi chờ. Khi đó, bà L từ trong bếp đi lên, H nói bà L ngồi xuống ghế mục đích để H nói chuyện, để H đòi một khoản tiền, nhưng bà L không hợp tác. Vì bà L không ngồi xuống để nói chuyện nên H đã rút súng ra với mục đích uy hiếp tinh thần bà L để bà L ngồi nói chuyện và làm theo yêu cầu của H. Khi thấy H rút súng ra bà L đã chạy về phía bếp và hô các con xuống giúp. H đuổi theo, súng cướp cò bắn 01 (Một) viên đạn về phía và L, bà L chạy ra cửa bếp, H quay lại chạy ra cửa chính, nổ máy xe máy thì bị bà L và người dân giữ lại.

Tại phiên tòa bị cáo bị cáo trình bày: Bị cáo đến nhà ông L là để đòi tiền ông L, gặp bà L nằm ngoài ý muốn của H. Hành động rút súng ra yêu cầu bà L ngồi xuống là bị cáo đã sai. Tuy nhiên, bị cáo chưa được yêu cầu bà L phải đưa tiền cho bị cáo mà chỉ yêu cầu bà L ngồi xuống để nói chuyện. Vì thế, cáo trạng truy tố bị cáo về hành vi nhằm chiếm đoạt tài sản là không chính xác. Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra là do bị cáo suy nghĩ không kỹ hoặc nhớ nhầm nên ký vào các biên bản lấy lời khai và hỏi cung. Vì hành vi rút súng yêu cầu bà L ngồi xuống là sai nên mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bà Nông Thị L trình bày: Trưa 15/01/2020 bà từ bếp lên phòng khách thì thấy một người đàn ông đội mũ, bịt khẩu trang, mặc quần áo màu đen đang ở trong nhà bà. Người đàn ông này xách theo một túi đựng bịch quy màu cam đỏ, bà nghĩ là khách đến nhà bà chúc tết vì thời điểm đó là gần tết Nguyên đán. Nhìn thấy bà, người đàn ông này bỏ túi xách xuống, tay chỉ vào ghế ra lệnh cho bà "Ngồi xuống", "Cô ngồi xuống", bà không ngồi nên người đàn ông này rút súng ra chỉ về hướng bà yêu cầu bà ngồi xuống. Thấy vậy, bà nói "Mày định làm gì, tao có con ở trên tầng đấy", "Nhà tao có camera đấy". Sau đó, bà kêu lên "Các con ơi, cứu mẹ" đồng thời quay lại chạy về phía bếp thì người đàn ông này đuổi theo bà. Khi chạy đến gần cửa bếp thì bà bị bắn trúng vai phải, vì mặc áo len dày nên bà không bị thương tích gì. Bà chạy sang nhà cháu T, hô hoán mọi người đến giúp. Bà chạy ra ngoài cửa thì thấy người đàn ông này định rồ ga bỏ chạy, bà đã kéo đuôi xe máy lại và hô mọi người bắt giữ và báo cho Công an huyện Bảo Lạc để xử lý.

Qua sự việc ngày 15/01/2020, làm việc với cơ quan Công an và tại phiên tòa bà khẳng định bị cáo H chính là người đã từng đến nhà bà lần trước. Vào khoảng hơn 20 giờ giữa tháng 12/2019 bị cáo đã đến nhà bà và nói "Thông báo

với cô là chồng cô không được đứng đắn, cháu sẽ cung cấp cho cô một số hình ảnh và tin nhắn". Người đàn ông này yêu cầu bà đưa tiền thì mới cho xem. Bà nói "Cô đã nghỉ hưu, không có tiền", người đàn ông này ngồi một lúc thì đi về, trước khi đi về người này nói "Nếu muốn cháu sẽ đến gặp cô". Bà yêu cầu Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo theo đúng quy định của pháp luật, không yêu cầu bị cáo bồi thường dân sự cho bà.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ông Hoàng Văn H1 trình bày: Ông là bố của bị cáo, ngày 14/01/2020 H điều khiển xe máy biển kiểm soát 11H1-202.77 của ông đi đâu, làm gì thì ông không rõ. Sau khi nhận được thông báo của Công an huyện B thì ông mới biết H đi huyện B và thực hiện hành vi phạm tội. Tại phiên tòa ông yêu cầu được nhận lại xe máy và giấy chứng nhận mô tô, xe máy mang tên ông.

Tại bản Cáo trạng số 12/CT-VKSBL ngày 08/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Hoàng Văn H về tội "Cưỡng đoạt tài sản" theo khoản 1 Điều 170 của Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Hoàng Văn H theo như bản Cáo trạng đã nêu. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 170 Bộ luật hình sự năm 2015: Tuyên bị cáo Hoàng Văn H phạm tội "Cưỡng đoạt tài sản", xử phạt bị cáo với khung hình phạt từ 18 (Mười tám) đến 24 (Hai mươi tư) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 khẩu súng hơi bắn đạn bi nhựa; 01 đèn pin tự vệ màu đen có chức năng chích điện; 01 lọ thủy tinh màu nâu bên trong có chứa chất lỏng, bên ngoài có chữ "ISOFLURANE FORANE"; 06 viên đạn bi nhựa hình tròn màu xanh; 01 đôi găng tay bằng vải; 01 áo khoác choàng màu xám; 02 cuộn băng dính; 01 dao rọc giấy; 01 mũ lưỡi trai màu đen; 01 khẩu trang; 01 túi bằng giấy màu đỏ; 01 cái ô gấp màu xanh.

- Trả lại cho ông Hoàng Văn H1: 01 xe máy HONDA Wave alpha màu xanh - đen không có biển kiểm soát, số máy JA39B0750107, số khung 3904HY769930; 01 giấy đăng ký xe máy mang tên Hoàng Văn H1.

- Trả lại cho bị cáo Hoàng Văn H: 01 điện thoại NOKIA màu đen đã qua sử dụng; số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng); 01 giấy phép lái xe mang tên Hoàng Văn H.

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 buộc bị cáo nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Hoàng Văn H nhận thấy hành vi của mình là sai, là vi phạm pháp luật xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Khi thực hiện hành vi bị cáo là người đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự đối với mọi hành vi do mình gây ra. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp, mục đích vụ lợi: Ngày 15/01/2020 bị cáo đến nhà bị hại với mục đích yêu cầu bị hại đưa cho bị cáo số tiền khoảng 15.000.000 đồng (Mười năm triệu đồng) đến 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng); Bị cáo đến nhà bị hại, uy hiếp tinh thần, đe dọa dùng vũ lực để bị hại nghe theo yêu cầu của bị cáo. Hành vi của bị cáo đã xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu đối với tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an ninh xã hội ở địa phương.

Khoản 1 Điều 170 Bộ luật hình sự 2015 quy định:

"1. Người nào đe dọa sẽ dùng vũ lực hoặc có thủ đoạn khác uy hiếp tinh thần người khác nhằm chiếm đoạt tài sản, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm."

Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Cường đoạt tài sản. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo Hoàng Văn H về tội Cường đoạt tài sản theo khoản 1 Điều 170 của Bộ luật hình sự 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân; Tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Bị cáo Hoàng Văn H sinh sống tại thị trấn Y, huyện H, tỉnh Cao Bằng. Bị cáo là người có nhận thức, có sức khỏe lao động, được sống trong môi trường xã hội lành mạnh nhưng không tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, chỉ vì ham muốn lợi ích trước mắt, không làm chủ được bản thân nên dẫn thân vào con đường phạm tội. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là sai, là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn bất chấp thực hiện.

Tại phiên tòa bị cáo trình bày mâu thuẫn với lời khai tại cơ quan điều tra. Tuy nhiên, bị cáo khẳng định tại cơ quan điều tra bị cáo không bị ép cung, nhục hình, chữ ký bút tích trong biên bản hỏi cung là của bị cáo. Bị cáo trình bày quanh co, mâu thuẫn, chối tội nên không cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tình tiết tăng nặng: Không có.

Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải xử lý bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

[5] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015

- Đối với vật chứng là: 01 xe máy HONDA Wave alpha màu xanh - đen không có biển kiểm soát, số máy JA39B0750107, số khung 3904HY769930; 01 giấy đăng ký xe máy mang tên Hoàng Văn H1, sinh năm 1959, có biển kiểm soát 11H1- 202.77 loại xe Wave alpha màu xanh đen. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã làm rõ những vật chứng này thuộc quyền sở hữu hợp pháp của ông Hoàng Văn H1, ông H1 không biết việc bị cáo dùng vật chứng này để thực hiện hành vi phạm tội nên xét cần trả lại những vật chứng này cho ông Hoàng Văn H1.

- Đối với vật chứng là: 01 điện thoại Nokia màu đen đã qua sử dụng; số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng); 01 giấy phép lái xe mang tên Hoàng Văn H. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã làm rõ những vật chứng này không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên xét cần trả lại cho bị cáo, tạm giữ số tiền để đảm bảo việc thi hành án.

- Đối với vật chứng là: 01 khẩu súng hơi bắn đạn bi nhựa; 01 đèn pin tự vệ màu đen có chức năng chích điện; 01 lọ thủy tinh màu nâu bên trong có chứa chất lỏng, bên ngoài có chữ "ISOFLURANE FORANE"; 06 viên đạn bi nhựa hình tròn màu xanh; 01 đôi găng tay bằng vải; 01 áo khoác choàng màu xám; 02 cuộn băng dính; 01 dao rọc giấy; 01 mũ lưỡi trai màu đen; 01 khẩu trang; 01 túi bằng giấy màu đỏ; 01 cái ô gấp màu xanh. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã làm rõ những vật chứng này liên quan đến hành vi phạm tội nên xét cần tịch thu tiêu hủy.

Vật chứng của vụ án đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 13/4/2020.

[6] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của Pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 170 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn H phạm tội "Cưỡng đoạt tài sản".

Căn cứ khoản 1 Điều 170 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017 xử phạt bị cáo Hoàng Văn H 18 (Mười tám) tháng tù, tính từ ngày 15/01/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015

- Trả lại cho ông Hoàng Văn H1: 01 xe máy HONDA Wave alpha màu xanh-đen không có biển kiểm soát, số máy JA39B0750107, số khung 3904HY769930; 01 giấy đăng ký xe máy mang tên Hoàng Văn H1, sinh năm 1959, có biển kiểm soát 11H1- 202.77 loại xe Wave alpha màu xanh đen.

- Trả lại cho bị cáo Hoàng Văn H: 01 điện thoại Nokia màu đen đã qua sử dụng; 01 (Một) giấy phép lái xe mang tên Hoàng Văn H; Số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng tạm giữ số tiền để đảm bảo việc thi hành án.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 khẩu súng hơi bắn đạn bi nhựa; 01 đèn pin tự vệ màu đen có chức năng chích điện; 01 lọ thủy tinh màu nâu bên trong có chứa chất lỏng, bên ngoài có chữ “ISOFLURANE FORANE”; 06 viên đạn bi nhựa hình tròn màu xanh; 01 đôi găng tay bằng vải; 01 áo khoác choàng màu xám; 02 cuộn băng dính; 01 dao rọc giấy; 01 mũ lưỡi trai màu đen; 01 khẩu trang; 01 túi bằng giấy màu đỏ; 01 cái ô gấp màu xanh.

Vật chứng của vụ án đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 13/4/2020.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hoàng Văn H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm nộp công quỹ nhà nước.

Án xử sơ thẩm có mặt bị cáo, bị hại. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện; VKSND tỉnh;
- Chi cục THADS huyện;
- Công an huyện, Trại giam;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- UBND huyện B, tỉnh Cao Bằng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

TÔ THỊ THÙY NGÂN